

Số: 132/2022/QĐCNTTLH

Kiến An, ngày 29 tháng 9 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ các điều 55, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của anh Bùi Đỗ H và chị Bùi Thị Ngọc T về việc nuôi con khi ly hôn,

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn yêu cầu đề ngày 17 tháng 6 năm 2022 về việc yêu cầu ly hôn của anh Bùi Đỗ H và chị Bùi Thị Ngọc T.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 13 tháng 9 năm 2022 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

+ Anh Bùi Đỗ H, sinh năm 1971; nơi cư trú: Tổ 16 C, Cụm 2, phường L, quận K, thành phố Hải Phòng.

+ Chị Bùi Thị Ngọc T, sinh năm 1971; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ T 2, phường Q, quận K, thành phố Hải Phòng; nơi ở hiện nay: Số 196 đường Q, phường Đ, quận K, thành phố Hải Phòng.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 13 tháng 9 năm 2022 có đủ điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 13 tháng 9 năm 2022, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Bùi Đỗ H và chị Bùi Thị Ngọc T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Bùi Đỗ H và chị Bùi Thị Ngọc T xác nhận có 01 con chung là Bùi Hiền S sinh ngày 09/12/1997 đã thành niên nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Anh Bùi Đỗ H và chị Bùi Thị Ngọc T xác nhận không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

3. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND quận Kiến An;
- Chi cục THADS quận Kiến An;
- UBND phường V, quận K,
- TP. Hải Phòng (GCNKH số 81, Quyển số 01,
- ngày 20/6/2003);
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Bình